

Số: 384/KH-UBND

Bắc Kạn, ngày 12 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức thực hiện bình xét các danh hiệu văn hóa
phường Bắc Kạn năm 2026

Căn cứ Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Để việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” năm 2026 trên địa bàn phường Bắc Kạn được thực hiện thống nhất, dân chủ, công khai, đúng tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục và bảo đảm thực chất, Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” năm 2026 bảo đảm đúng tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục; đánh giá thực chất kết quả xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, góp phần nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế. Qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả Phong trào; hoạt động công tác gia đình, thực hiện hương ước, quy ước trong cộng đồng dân cư, tạo sự chuyển biến tích cực và sâu rộng trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội.

2. Yêu cầu

- Bình xét công khai, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền và tiến độ; không chạy theo thành tích, không hợp thức hóa hồ sơ hoặc hạ thấp tiêu chuẩn, thực hiện triển khai thực hiện Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác phối hợp, chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ bảo hiệu quả, kịp thời, tránh chồng chéo, lãng phí ngân sách.

II. NỘI DUNG

1. Thực hiện bình xét các danh hiệu văn hóa

1.1. Thẩm quyền xét tặng danh hiệu: Chủ tịch UBND cấp xã (*Điều 59, Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ*).

1.2. Tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu văn hóa

Thực hiện theo Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

1.3. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

1.3.1. Tiêu chuẩn xét tặng

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo **Phụ lục I** ban hành kèm theo Kế hoạch này.

- Thang điểm tối đa là 100 điểm. Hộ gia đình được đề nghị xét tặng danh hiệu phải đạt từ 85 điểm trở lên, đồng thời bảo đảm các mức điểm tối thiểu theo từng nhóm tiêu chí quy định tại Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND, cụ thể:

- + Mục I đạt từ 35 điểm trở lên;
- + Mục II đạt từ 25 điểm trở lên;
- + Mục III đạt từ 25 điểm trở lên.

1.3.2. Các trường hợp không xét tặng

Không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” nếu thành viên trong gia đình thuộc một trong các trường hợp sau đây trong năm xét tặng:

- Bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ nộp thuế;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Vi phạm quy định pháp luật về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.

1.3.3. Trình tự xét tặng

Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình thuộc phạm vi quản lý theo tiêu chuẩn tại **Phụ lục I** kèm theo kế hoạch này.

Tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai tại bảng tin công cộng hoặc bằng hình thức phù hợp khác để Nhân dân biết và tham gia ý kiến trong thời hạn 10 ngày.

Hết thời hạn công khai, Tổ trưởng tổ dân phố tổng hợp, xem xét, giải trình hoặc xử lý các ý kiến phản ánh; hoàn thiện hồ sơ, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung đề nghị và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định.

1.4. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”

1.4.1. Tiêu chuẩn xét tặng

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo **Phụ lục II** ban hành kèm theo Kế hoạch này.

- Thang điểm tối đa là 100 điểm. Tổ dân phố được đề nghị xét tặng danh hiệu phải đạt từ 85 điểm trở lên, đồng thời bảo đảm các mức điểm tối thiểu theo từng nhóm tiêu chí, cụ thể:

- + **Mục I** đạt từ 17 điểm trở lên;
- + **Mục II** đạt từ 21 điểm trở lên;
- + **Mục III** đạt từ 13 điểm trở lên;
- + **Mục IV** đạt từ 21 điểm trở lên;
- + **Mục V** đạt từ 13 điểm trở lên.

Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể căn cứ bảng tiêu chí tại **Phụ lục II** để tự đánh giá, chấm điểm và xác định mức độ hoàn thành từng tiêu chí.

1.4.2. Các trường hợp không xét tặng

- Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật;
- Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

1.4.3. Trình tự thực hiện

Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” theo các tiêu chuẩn tại **Phụ lục II**. Nội dung đánh giá căn cứ vào kết quả thực hiện thực tế của tổ dân phố trong năm; đối với từng tiêu chí cần có số liệu, kết quả hoặc tài liệu minh chứng phù hợp.

Kết thúc cuộc họp, Tổ trưởng tổ dân phố hoàn thiện hồ sơ theo quy định và gửi về UBND phường để thẩm định, xem xét.

1.5. Triển khai thực hiện danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu”

- Đối với danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu”: Hằng năm, căn cứ kết quả xếp hạng cụm, khối thi đua, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu

cho các đơn vị tiêu biểu đủ điều kiện và hồ sơ theo quy định, trong đó ưu tiên các đơn vị dẫn đầu cụm, khối thi đua, bảo đảm thực chất, đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 và các văn bản triển khai thi hành Luật.

- Trình tự xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” :

Ủy ban nhân dân phường tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” quy định tại **Phụ lục III** kế hoạch này. Công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày. Lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.6. Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu

- **Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” gồm:**

+ Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” theo Mẫu số 01, Phụ lục III;

+ Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân theo Mẫu số 02, Phụ lục III;

+ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” theo Mẫu số 03, Phụ lục III.

Chủ tịch UBND phường quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” gồm:**

+ Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” theo Mẫu số 04, Phụ lục III;

+ Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” theo Mẫu số 05, Phụ lục III;

+ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” theo Mẫu số 06, Phụ lục III.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Chủ tịch UBND phường quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và bằng chứng nhận “Tổ dân phố văn hóa”.

- **Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu”:**

+ Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” (Mẫu số 07 Phụ lục III kèm theo Kế hoạch này);

+ Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” (Mẫu số 08 Phụ lục III kèm theo Kế hoạch này);

+ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” (Mẫu số 09 Phụ lục III kèm theo Kế hoạch này).

1.7. Mức tiền thưởng danh hiệu và công tác khen thưởng

Đối với danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”: Mức tiền thưởng danh hiệu được thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 53, Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25/9/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Thời gian tiến hành bình xét các danh hiệu văn hoá

2.1. Tập huấn thống nhất nội dung bình xét các danh hiệu văn hoá

UBND phường tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện (*Thời gian, địa điểm, thành phần sẽ thông báo sau*).

2.2. Thời gian bình xét các danh hiệu

- Từ ngày 15/10 đến ngày 20/10/2026 các tổ dân phố tiến hành họp để triển khai bình xét.

- Từ ngày 21/10 đến ngày 30/10: Niêm yết danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng tại tổ dân phố.

- Nộp hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” về UBND phường (qua phòng Văn hóa Xã hội) sau khi niêm yết xong.

- Thời hạn nhận hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu văn hóa: **Chậm nhất trong ngày 03/11/2026.**

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa Xã hội phường

- Xây dựng Kế hoạch triển khai bình xét các danh hiệu văn hóa năm 2026, kiện toàn Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình.

- Chủ trì tham mưu UBND phường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn. Tổng hợp sơ bộ kết quả bình xét các danh hiệu văn hóa của các tổ dân phố.

- Tham mưu tổng hợp, trình Chủ tịch UBND phường ban hành quyết định công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và bằng chứng nhận “Tổ dân phố văn hóa”, trình UBND tỉnh Thái Nguyên công nhận danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” (nếu có).

- Hướng dẫn các tổ dân phố thực hiện đúng tiêu chuẩn, hồ sơ, trình tự, thủ tục theo Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND; tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và tham mưu Chủ tịch UBND phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Phối hợp Phòng Kinh tế tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch và kinh phí khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Tổng hợp kết quả, báo cáo theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Chỉ đạo Trường ban công tác Mặt trận tổ dân phố phối hợp Tổ trưởng tổ dân phố, các đoàn thể thực hiện bình xét các danh hiệu văn hóa. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các tiêu chuẩn; tham gia họp bình xét, giám sát việc công khai danh sách và phản ánh ý kiến của Nhân dân, bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng quy định.

- Phát động thi đua thực hiện cuộc vận động năm 2026.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch và kinh phí khen thưởng theo phân cấp, dự toán được giao và khả năng cân đối ngân sách; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Công an phường

Rà soát và lập danh sách các tổ chức, cá nhân có vi phạm pháp luật (truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan,...) gửi UBND phường và các tổ dân phố trước ngày **15/10/2026** để các tổ dân phố có căn cứ bình xét.

5. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, kết quả thực hiện các tiêu chí có liên quan; phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa tại địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến trong Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa và phấn đấu xây dựng “Xã, phường tiêu biểu”.

6. Các Tổ dân phố

- Triển khai thực hiện bình xét, đề nghị công nhận các danh hiệu văn hóa năm 2026 đảm bảo các nội dung, thời gian theo kế hoạch.

- Phối hợp với Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và các lực lượng ở thôn rà soát, đánh giá các hộ gia đình; tổ chức họp bình xét; thực hiện công khai danh sách và tiếp thu, tổng hợp ý kiến của Nhân dân.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của danh sách, số liệu, nội dung hồ sơ đề nghị xét tặng. Hoàn thiện hồ sơ và gửi về UBND phường theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện bình xét các danh hiệu văn hóa và công tác gia đình trên địa bàn phường Bắc Kạn năm 2026. Đề nghị các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị và các tổ dân phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện./.

(Gửi kèm Kế hoạch này các phụ lục phục vụ công tác bình xét các danh hiệu văn hóa).

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường (b/c);
- UBMTTQVN phường (p/h);
- Các phòng chuyên môn (p/h);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường (p/h);
- Các tổ dân phố (t/h);
- Lưu: VT, VHXH. Dìnhlt.



CHỦ TỊCH

Đình Huy Hoàng

Phụ lục I
TIÊU CHUẨN VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ XÉT TẶNG
DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2026
của Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (40 điểm)	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1.1. Thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc, học tập; không bị xử phạt vi phạm hành chính trong năm xét tặng	4
		1.2. Thành viên trong gia đình thực hiện tốt nghĩa vụ công dân và quy ước, hương ước cộng đồng dân cư	6
		1.3. Thành viên trong gia đình tích cực tham gia bài trừ tệ nạn xã hội	4
		1.4. Thành viên trong gia đình chấp hành quy định pháp luật về an toàn thực phẩm	4
		1.5. Thành viên trong gia đình chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường	4
		1.6. Thành viên trong gia đình không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh trong năm xét tặng	4
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	2.1. Gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	3
		2.2. Gia đình tích cực tuyên truyền vận động cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh, bài trừ hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trong việc cưới, việc tang và lễ hội	3

	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	3.1. Gia đình tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự và thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm	3
		3.2. Gia đình phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy theo quy định	3
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường		2
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương (30 điểm)	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương		3
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học, khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	2.1. Tham gia, hưởng ứng đầy đủ các hoạt động từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa do địa phương, cơ quan, đoàn thể phát động	3
		2.2. Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, quan tâm tạo điều kiện cho các thành viên trong gia đình được học tập, rèn luyện; có ý thức xây dựng gia đình học tập, khuyến khích học tập suốt đời	3
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	3.1. Gia đình tích cực tham gia các hoạt động do các đoàn thể tổ chức, tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị do thôn, xóm, tổ dân phố tổ chức	3
		3.2. Xây dựng và giữ gìn tinh thần đoàn kết trong thôn, xóm, tổ dân phố không có hành vi gây mất đoàn kết trong cộng đồng	3
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ	4.1. Tham gia, hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động tại địa phương	3
		4.2. Tham gia tuyên truyền, lao động, đóng góp phù hợp (công sức, vật chất hoặc hình thức khác) trong xây dựng, bảo vệ các công trình công cộng và các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng	3

	chức	4.3. Các thành viên gia đình tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và sinh hoạt cộng đồng do địa phương tổ chức, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của gia đình	3
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng * Chọn 1 trong 2 trường hợp sau:		3
	a)	Đối với gia đình có người trong độ tuổi, có khả năng lao động: các thành viên có ý thức lao động, tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hợp pháp, phù hợp với điều kiện sức khỏe; không có hành vi vi phạm pháp luật để tạo thu nhập	3
	b)	Đối với gia đình không có người trong độ tuổi, có khả năng lao động (chỉ có người cao tuổi, người khuyết tật nặng, người mất khả năng lao động): được tính đạt tiêu chí này nếu chấp hành tốt quy định của pháp luật, không có hành vi lợi dụng chính sách xã hội, trục lợi	3
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường		3
	* Chọn 1 trong 2 trường hợp sau:		
	a)	Đối với gia đình có con trong độ tuổi đi học: trẻ em được đến trường đầy đủ, không bỏ học trái quy định; gia đình thực hiện tốt trách nhiệm phối hợp với nhà trường và địa phương trong quản lý, giáo dục trẻ em	3
	b)	Đối với gia đình không có con trong độ tuổi đi học: được tính đạt tiêu chí này nếu không có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; không có hành vi cản trở việc học tập của trẻ em tại cộng đồng; ủng hộ và chấp hành chủ trương phổ cập giáo dục của địa phương	3
	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình		5
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình		5

III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng (30 điểm)	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	3.1. Các thành viên trong gia đình thực hiện bình đẳng giới, tôn trọng, chia sẻ trách nhiệm trong gia đình.	5
		3.2. Không xảy ra bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới trong năm xét tặng.	5
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh		5
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn		5
	TỔNG ĐIỂM:		100

Phụ lục II
TIÊU CHUẨN VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ XÉT
TẶNG DANH HIỆU “TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2026
của Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn)

Tên tiêu chuẩn	Nội dung tiêu chuẩn		Điểm đánh giá	Điểm TDP chấm
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (20 điểm)	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	1.1. Từ 80% trở lên người trong độ tuổi lao động, có khả năng lao động, tham gia lao động hợp pháp, có thu nhập ổn định	2	
		1.2. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của xã, phường	2	
		1.3. Không có trường hợp lao động vi phạm pháp luật để tạo nguồn thu nhập không chính đáng trong năm xét tặng	2	
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	2.1. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã, phường theo chuẩn nghèo hiện hành	3	
		2.2. Không phát sinh hộ nghèo mới theo chuẩn nghèo hiện hành do nguyên nhân chủ quan trong năm xét tặng	2	
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương		3	
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	4.1. Từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức;	3	
		4.2. Có hoạt động tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân tham gia phong trào phù hợp với điều kiện thực tế của thôn, tổ dân phố	3	
	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng (nếu có) phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động theo quy định tại Thông tư 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định		4	

II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (25 điểm)	mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn; Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn			
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	2.1. 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	2	
		2.2. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên theo quy định	2	
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí lành mạnh	3.1. Có điểm vui chơi giải trí dành cho trẻ em và người cao tuổi	1	
		3.2. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ít nhất 03 hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh trong năm xét tặng	2	
		3.3. Đảm bảo kết quả thu hút Nhân dân tham gia thường xuyên các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí phục vụ trẻ em tại thiết chế văn hóa, thể thao thôn, tổ dân phố	2	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội	4.1. 100% hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	2	
		4.2. Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu trong năm xét tặng	2	
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng chống tệ nạn xã hội	5.1. Có tổ hòa giải ở cơ sở; từ 90% trở lên vụ việc, mâu thuẫn phát sinh trong cộng đồng được hòa giải thành công	2	
		5.2. Không phát sinh tụ điểm, điểm phức tạp về tệ nạn xã hội trong năm xét tặng; số vụ việc liên quan đến tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật về an ninh trật tự trên địa bàn không tăng so với năm trước.	2	
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	6.1. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa	1	
		* Chọn 1 trong 2 trường hợp sau:		
		a) Đối với địa bàn có di sản văn hóa; di tích lịch sử – văn hóa, danh lam thắng cảnh: Tổ chức quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định của pháp luật; không để xảy ra xâm hại, lấn chiếm, hư hỏng do	1	

		nguyên nhân chủ quan		
		b) Đối với địa bàn không có di sản văn hóa; di tích lịch sử – văn hóa, danh lam thắng cảnh: Thực hiện tốt công tác giáo dục truyền thống, tuyên truyền lịch sử địa phương; không có hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ và sử dụng di tích lịch sử – văn hóa, danh lam thắng cảnh bị xử lý theo quy định trong năm xét tặng	1	
		6.2. Có câu lạc bộ, đội, nhóm hoặc hình thức sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao dân gian truyền thống; duy trì hoạt động thường xuyên hoặc định kỳ, phù hợp với điều kiện thực tế của thôn, tổ dân phố	1	
		6.3. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ít nhất 02 hoạt động bảo tồn, truyền dạy, trình diễn, giới thiệu các giá trị văn hóa, văn nghệ, thể thao dân gian truyền thống của địa phương trong năm xét tặng	1	
		6.4. Từ 70% trở lên hộ gia đình trong xóm có thành viên tham gia hoặc hưởng thụ các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống do thôn, tổ dân phố hoặc địa phương tổ chức	1	
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (15 điểm)	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	1.1. 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý theo quy định	2	
		1.2. Không để xảy ra vi phạm pháp luật về môi trường bị xử phạt; không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn trong năm xét tặng	1	
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch		3	
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ		3	
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và	4.1. 100% hộ gia đình ký cam kết tự quản về vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.	3	
		4.2. Không để xảy ra dịch bệnh truyền nhiễm bùng phát do nguyên nhân chủ quan; duy trì vệ sinh các tuyến đường, nơi công cộng trong năm xét tặng	3	

IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương (25 điểm)	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1.1. Tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương	2	
		1.2. Đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” trong năm xét tặng theo quy định	6	
		1.3. Từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	2	
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương		3	
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả		3	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa Trên 90% hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” trong năm xét tặng		3	
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	5.1. Không để xảy ra bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới, tảo hôn trong năm xét tặng	3	
		5.2. Có triển khai Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình	3	
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (15 điểm)	1. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Trung ương và địa phương phát động		5	
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	2.1. 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ.	2	
		2.2. Có các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.	3	
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở		5	
	TỔNG ĐIỂM		100	

Phụ lục III**MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU
“GIA ĐÌNH VĂN HÓA”, “TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2026
của Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn)*

Mẫu số 01	Văn bản đề nghị của tổ dân phố đề nghị Ủy ban nhân dân phường về việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”
Mẫu số 02	Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình và kết quả lấy ý kiến người dân của tổ dân phố
Mẫu số 03	Biên bản họp tổ dân phố bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”
Mẫu số 04	Văn bản đề nghị của tổ dân phố đề nghị Ủy ban nhân dân phường về việc xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” của tổ dân phố
Mẫu số 06	Biên bản họp tổ dân phố bình xét danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”

UBND PHƯỜNG BẮC KẠN
TỔ DÂN PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày ... tháng ... năm 2026

ĐỀ NGHỊ

Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2026

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của tổ dân phố....., Tổ trưởng tổ dân phố.... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” cho các hộ gia đình có tên sau đây:

STT	Tên hộ gia đình	Điểm			
		Mục I	Mục II	Mục III	Tổng điểm
1					
2					
3					
.....					

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn xem xét quyết định./.

TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND PHƯỜNG BẮC KẠN
TỔ DÂN PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày ... tháng ... năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH

**Hộ gia đình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2026 và
kết quả lấy ý kiến người dân tại tổ dân phố.....**

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Kế hoạch số...../KH-UBND ngày tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn về việc hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn phường Bắc Kạn năm 2026.

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của tổ dân phố....., Tổ trưởng tổ dân phố đã đăng tải danh sách các hộ gia đình đề nghị xét tặng danh hiệu “gia đình văn hóa” năm 2026.

STT	Tên hộ gia đình	Điểm			
		Mục I	Mục II	Mục III	Tổng điểm
1					
2					
3					
.....					

Sau thời gian đăng tải công khai tại bảng tin của tổ dân phố có ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến).

.....

TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND PHƯỜNG BẮC KẠN
TỔ DÂN PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày . .. tháng ... năm 2026

BIÊN BẢN HỌP

Tổ dân phố..... bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2026

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm 2026.

Địa điểm:

Tổ dân phố tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2026.

Chủ trì cuộc họp

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng), gồm:

1..... Chức vụ:.....

2..... Chức vụ:.....

3..... Chức vụ:.....

Sau khi nghe Tổ trưởng tổ dân phố(3) phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2026, các thành viên tham dự họp đã thảo luận, biểu quyết.

Kết quả.....% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Tổ trưởng tổ dân phố.... (3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2026 cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình	Điểm			
		Mục I	Mục II	Mục III	Tổng điểm
1					
2					
3					
.....					

Cuộc họp kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày.... tháng.... năm 2026.

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND PHƯỜNG BẮC KẠN
TỔ DÂN PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày .. tháng ... năm 2026

ĐỀ NGHỊ

Xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” năm 2026

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” của tổ dân phố..... , Tổ trưởng tổ dân phố đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” cho tổ dân phố.....

(Có Biên bản họp tổ dân phố, biểu chấm điểm đánh giá, báo cáo thành tích kèm theo)

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn xem xét, quyết định./.

TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND PHƯỜNG BẮC KẠN
TỔ DÂN PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày . . . tháng . . . năm 2026

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 74/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Tổ dân phố báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm 2026, cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình của tổ dân phố..... đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” năm 2026.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích tổ dân phố..... đạt được trong năm 2026 theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”.

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG

TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND PHƯỜNG BẮC KẠN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔ DÂN PHỐ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày . . . tháng . . . năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
Tổ dân phố..... bình xét danh hiệu
“Tổ dân phố văn hóa” năm 2026

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm 2026.

Địa điểm:

Tổ dân phố tiến hành họp bình xét danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” năm 2026

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1. Chức vụ:.....
2. Chức vụ:.....
3. Chức vụ:.....

Sau khi nghe Tổ trưởng tổ dân phố phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và báo cáo thành tích của tổ dân phố đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” năm 2026; các thành viên tham dự họp đã thảo luận, biểu quyết.

Kết quả:.....% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Tổ trưởng tổ dân phố... .. trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” năm 2026.

Cuộc họp kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày.... tháng.... năm 2026.

THƯ KÝ
 (Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
 (Ký, ghi rõ họ tên)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG...(3)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

.....(1)....., ngày tháng ... năm

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ...(2)...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ...(2)... ngày ... tháng ... năm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã/phường..... thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ... cho xã/ phường...(3)...

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của xã/phường; báo cáo thành tích)

Nơi nhận

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Ghi chú: (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng
trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu”.

(3) Tên xã/phường.

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ/PHƯỜNG...(3)... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND(1)...., ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ...(2)...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Xã/Phường...(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ...(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình, thuận lợi, khó khăn của xã/phường...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ...(2)....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích xã/phường...(3)... đạt được trong năm ...(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” (có kèm theo biểu chấm điểm).

Nơi nhận

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Ghi chú: (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu”.

(3) Tên xã/phường.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

**Hội đồng Thi đua xã/ phường(3).....
bình xét danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ...(2)...**

Thời gian: ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm

Địa điểm:(4).....

Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/ phường(3)..... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ...(2)...

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1. Chức vụ:.....

2. Chức vụ:.....

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/ phường(3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ...(2)...., các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín). Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã, phường.....¹ ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/ phường..... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu” năm ...(2)... cho xã/ phường.....(3).....

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờ phút, ngày ... tháng năm

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường.
- (4) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

¹ Số lượng ý kiến người dân.